

MẪU TÍNH TIỀN GỬI TRẺ CHO (Tháng/Năm) _____
*****Nộp cho cha/mẹ trẻ vào ngày 1 của tháng kế tiếp*****

TÊN NGƯỜI GIỮ TRẺ: (Tên, Chữ lót, Họ): _____

Số hồ sơ: _____

Cán sự số: _____

in điền đầy đủ – NGƯỜI HAY NƠI GIỮ TRẺ ĐIỀN PHẦN NÀY (VIẾT BẰNG CHỮ IN)	
1. Điền đầy đủ những chi tiết sau đây . Địa chỉ mới? <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không	
TÊN/NƠI NGƯỜI GIỮ TRẺ (Tên, Chữ lót, Họ)	ĐỊA CHỈ TÍNH TIỀN (tên đường, thành phố, tiểu bang, số zip - bưu chính)
SỐ AN SINH XÃ HỘI/SỐ KHAI THUẾ	SỐ ĐIỆN THOẠI
2. Tôi: <input type="checkbox"/> có giấy phép <input type="checkbox"/> Được miễn giấy phép (không có giấy phép) Giấy phép số: _____	3. Trẻ được giữ tại: <input type="checkbox"/> Trung Tâm Giữ Trẻ Gia Đình <input type="checkbox"/> Trung Tâm Giữ Trẻ <input type="checkbox"/> Nhà tôi <input type="checkbox"/> Nhà của trẻ Nơi khác: _____
4. Lệ phí ghi danh hàng năm: \$ _____	

5. TÊN TRẺ VÀ GIỜ TRƯỜNG MỞ CỬA	6. TỔNG SỐ GIỜ, NGÀY, TUẦN HÀNG THÁNG		7. GIÁ BIỂU *GIÁ CĂN CỨ TRÊN		8. TỔNG SỐ TIỀN HÀNG THÁNG XIN ĐƯỢC TRẢ
Tên trẻ: _____ Số giờ ở trường: từ _____ đến _____ <input type="checkbox"/> Số tuổi của trẻ ____ <input type="checkbox"/> Trẻ không đi học	_____ <input type="checkbox"/> Giờ <input type="checkbox"/> Ngày <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tháng <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tháng	X	Giá biểu: \$ _____ (*Giá biểu căn cứ trên)	=	\$ _____
Tên trẻ: _____ Số giờ ở trường: từ _____ đến _____ <input type="checkbox"/> Số tuổi của trẻ ____ <input type="checkbox"/> Trẻ không đi học	_____ <input type="checkbox"/> Giờ <input type="checkbox"/> Ngày <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tháng <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tháng	X	Giá biểu: \$ _____ (*Giá biểu căn cứ trên)	=	\$ _____
Tên trẻ: _____ Số giờ ở trường: từ _____ đến _____ <input type="checkbox"/> Số tuổi của trẻ ____ <input type="checkbox"/> Trẻ không đi học	_____ <input type="checkbox"/> Giờ <input type="checkbox"/> Ngày <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tháng <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tháng	X	Giá biểu: \$ _____ (*Giá biểu căn cứ trên)	=	\$ _____
	_____ <input type="checkbox"/> Giờ <input type="checkbox"/> Ngày <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tuần <input type="checkbox"/> Bán thời gian/tháng <input type="checkbox"/> Toàn thời gian/tháng	X	Giá biểu: \$ _____ (*Giá biểu căn cứ trên)	=	\$ _____

***GIÁ BIỂU CĂN CỨ TRÊN:** giờ, ngày, tuần: bán thời gian, toàn thời gian, tháng: bán thời gian, toàn thời gian. Xin xem bảng hướng dẫn cách tính tiền

Ý kiến: _____

- XÁC NHẬN**
- Tôi xác nhận tôi đã 18 tuổi hoặc hơn và số giờ giữ trẻ và tổng số chi phí hàng tháng là đúng sự thật
 - Tôi hiểu rằng nếu tôi được miễn giấy phép, tôi phải xin giấy chứng nhận Trustline và cơ quan Vệ Sinh và An Toàn ngoại trừ tôi là cô, dì, chú bác, cậu mợ, ông bà nội ngoại, trường học hoặc chương trình sau giờ học được miễn giấy phép.
 - Tôi hiểu rằng số An Sinh Xã Hội của tôi có thể được dùng để đối chứng xem tôi có nhận trợ cấp tiền mặt CalWORKs, phiếu thực phẩm và /hoặc trợ cấp y tế, và tôi phải làm bản báo cáo thu nhập này cho cán sự xã hội.
 - Tôi hiểu rằng tôi phải tính giá giữ trẻ cho các trẻ có tên ở trên bằng hoặc thấp hơn giá mà tôi tính cho khách hàng khác cho cùng một công việc.
 - Tôi hiểu rằng những dữ kiện trên mẫu này có thể được trao đổi với các văn phòng tiểu bang và liên bang bao gồm Sở Thuế Liên Bang và Tiểu Bang, các chương trình trả tiền khác, và các chương trình giới thiệu và giúp đỡ.
 - Tôi hiểu rằng Quận hạt không giữ vai trò chủ nhân và cũng không có liên hệ nghề nghiệp với tôi khi tôi nhận tiền giữ trẻ.
 - Tôi cam đoan những lời khai trên mặt B của mẫu này là đúng với sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước luật pháp liên bang và tiểu bang và nếu tôi không báo cáo hoặc báo cáo sai lạc, hay không đầy đủ các dữ kiện, tôi có thể bị truy tố phạt tiền, tù, hay cả hai.**
- NHẮC NHỞ:** Hãy điền đầy đủ và đưa mẫu này cho khách hàng vào ngày một của tháng kế tiếp để khách hàng có thể nộp lại cho cán sự xã hội..

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI GIỮ TRẺ	NGÀY KÝ
COUNTY USE:	
Date Child Care Authorized: _____ Total Billed: \$ _____ (-) Family Fee: \$ _____ Amount Paid: \$ _____ Paid through: _____	

BẢNG HƯỚNG DẪN CÁCH ĐIỀN MẪU TÍNH TIỀN GIỮ TRẺ

Hướng dẫn cho người giữ trẻ: Mẫu “Tham Gia Sinh Hoạt Và Tính Tiền Giữ Trẻ” được tách ra làm hai phần: Tham Gia Sinh Hoạt (SCD 1755A) và mẫu Tính Tiền Giữ Trẻ (SCD 1755B). Khách hàng chương trình CalWORKs Việc Làm dùng mẫu SCD 1755A để báo cáo tham gia trong mọi sinh hoạt CWES. Mẫu SCD 1755B do người giữ trẻ điền để tính tiền gửi trẻ của người khách hàng đang tham gia vào sinh hoạt của chương trình CWES và phải nộp cùng với mẫu Tham Gia Sinh Hoạt.

- Phần 1.** Nếu thay đổi địa điểm giữ trẻ, hãy đánh vào ô “Có”. Để tên trung tâm giữ trẻ vào ô Tên/Nơi người giữ trẻ. Nếu trung tâm của quý vị không có giấy phép, hãy điền tên, chữ lót và họ vào. Điền địa chỉ đã dùng khi ghi danh để được nhận tiền giữ trẻ vào ô địa chỉ. Điền số khai thuế. Cho những trung tâm không có giấy phép, hãy điền số an sinh xã hội của quý vị. Hãy ghi số điện thoại của quý vị.
- Phần 2.** Đánh dấu vào ô thích hợp cho biết có hay không có giấy phép hành nghề. Nếu có giấy phép hành nghề, xin đánh vào ô “Có giấy phép” và điền số của giấy phép hành nghề.
- Phần 3.** Ghi rõ nơi trẻ được giữ. Nếu đánh dấu vào ô “Nơi khác”, giải thích rõ.
- Phần 4.** Ghi rõ nếu lệ phí ghi danh hàng năm đã được tính chung với hóa đơn tính tiền của tháng.
- Phần 5.** Điền tên trẻ và giờ đi học. Nếu không đi học, đánh vào ô “Trẻ không đi học” và ghi tuổi của trẻ.
- Phần 6.** Điền tổng số giờ, ngày, tuần, hay tháng. Dưới số này, đánh dấu vào ô giá biểu thích hợp (giờ, ngày, tuần: bán thời gian, toàn thời gian, tháng: bán thời gian, hoặc toàn thời gian.)
- Phần 7.** Ghi rõ giá biểu và loại giá biểu quý vị đã dùng để tính tiền. Xem sách Hướng dẫn về chương trình giữ trẻ CalWORKs dành cho người giữ trẻ” về định nghĩa của các giá biểu.
- Phần 8.** Nhân giá biểu trong Mục 7 cho số giờ, ngày, tuần hay tháng trong Mục 6, và điền tổng số vào Mục 8.

Các loại giá biểu	Được dùng khi nhu cầu giữ trẻ được xác định là...
Theo giờ	15 giờ hay ít hơn mỗi tuần VÀ 6 giờ mỗi ngày..
Theo ngày	Ba ngày hay ít hơn mỗi tuần VÀ nhiều hơn 5 giờ mỗi ngày.
Theo Bán thời gian hàng tuần	16 đến 30 giờ mỗi tuần VÀ có nhu cầu ít nhất là 3 ngày mỗi tuần.
Theo Toàn thời gian hàng tuần	Nhiều hơn 30 giờ mỗi tuần.
Theo Bán thời gian hàng tháng	16 đến 30 giờ mỗi tuần VÀ có nhu cầu hàng tuần trong tháng.
Theo Toàn thời gian hàng tháng	Nhiều hơn 30 giờ mỗi tuần VÀ có nhu cầu hàng tuần trong tháng.
GHI CHÚ: Giá biểu của nơi giữ trẻ phải phù hợp với nhu cầu được xác định của gia đình.	

Xác nhận _____
 Đọc phần Xác nhận, ký tên, đề ngày và đưa trả mẫu này lại cho **cha mẹ của trẻ vào ngày làm việc đầu tiên tiếp theo tháng báo cáo..**

Lưu ý: Đưa lại cho khách hàng mẫu SCD 1755 đã được điền đầy đủ. Khách hàng có trách nhiệm phải nộp chung cả hai mẫu cho người Cố Vấn Việc Làm.

Quan trọng: Hãy thông báo cho người Cố Vấn Việc Làm ngay lập tức nếu trẻ không đến nhà giữ trẻ 3 ngày liên tục trở lên.